

PHƯƠNG PHÁP TUYÊN TRUYỀN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG ĐẤU TRANH CHỐNG LUẬN ĐIỀU XUYÊN TẠC CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH

TS. TRẦN THỊ HỘI (*)

Tóm tắt: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành nhiều sự quan tâm đến công tác tuyên truyền, coi đây là một trong những công tác quan trọng của Đảng. Người xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn của công tác tuyên truyền, đồng thời là tấm gương mẫu mực trong thực hiện tuyên truyền. Phương pháp tuyên truyền đúng đắn, khoa học của Người không chỉ có ý nghĩa quan trọng trong việc cổ vũ, động viên, tổ chức toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, mà còn đóng góp hiệu quả vào cuộc đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, góp phần to lớn vào sự thành công của cách mạng Việt Nam.

Từ khóa: tuyên truyền; phương pháp tuyên truyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh; luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch

Ngày nhận: 09/9/2021

Ngày phản biện: 15/10/2021

Ngày duyệt đăng: 20/11/2021

1 Phương pháp tuyên truyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù

Tuyên truyền là một hoạt động trong công tác tư tưởng của Đảng, nhằm truyền bá hệ tư tưởng, đường lối, chiến lược, sách lược của Đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, xây dựng thế giới quan, tạo dựng niềm tin cách mạng, đồng thời tập hợp, cổ vũ quần chúng hành động theo thế giới quan và niềm tin đó. Hoạt động tuyên truyền còn có vai trò quan trọng trong cuộc đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, điều chỉnh nhận thức của dư luận. Sinh thời, Hồ Chí Minh khẳng định: “Địch tuyên truyền xảo quyệt và bền bỉ, ngày này đến ngày khác, năm này đến năm khác. “Giọt nước rò lâu, đá cũng mòn”. Cho nên không khỏi có một số đồng bào bị địch

tuyên truyền mãi mà hoang mang. Trách nhiệm của mỗi cán bộ, của mỗi người yêu nước, là tìm mọi cơ hội, dùng mọi hình thức, để đập tan tuyên truyền giả dối và thâm độc của địch”¹.

Ngay từ năm 1920, trong bài viết *Chính sách thuộc địa*, Hồ Chí Minh đã vạch trần bản chất của thực dân Pháp: “Nước Pháp thì, núp sau lá cờ ba sắc tự do, bình đẳng, bác ái, đang đưa vào các thuộc địa của nó rượu, thuốc phiện, mại dâm và gieo rắc nghèo đói, lụn bại và chết chóc cho dân bản xứ bên cạnh sự giàu sang kiếm được bằng cách bắt lương của nó”², nhằm phơi bày trước dư luận thế giới sự thật đằng sau những mỹ từ “tự do, bình đẳng, bác ái” và “khai hóa văn minh” mà thực dân Pháp đã tuyên truyền ở chính quốc.

Ngay sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết năm 1954, đế quốc Mỹ đã có những hành động phá hoại Hiệp định, âm mưu thôn tính nước ta, biến Việt Nam thành thuộc địa của chúng, song vẫn lớn tiếng rằng: Việt Nam đi ngược lại những điều được quy định trong

(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Hiệp định, “Việt Nam bị chia cắt làm hai là do Hiệp nghị Giơnevơ”, “Mỹ đến Việt Nam để viện trợ” hay “miền Nam là một nước láng giềng của miền Bắc”, “Việt Nam không muốn hòa bình đàm phán”... Đáp trả luận điệu trên, bằng nhiều phương pháp tuyên truyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tố cáo âm mưu, thủ đoạn thâm độc của đế quốc Mỹ, của báo chí tư sản và bọn phản động thông qua những luận điệu xuyên tạc của chúng.

Hai phương pháp tuyên truyền cơ bản được Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng trong đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù là:

Tuyên truyền bằng lời nói

Phương pháp tuyên truyền bằng lời nói được Hồ Chí Minh sử dụng với những hình thức cụ thể: diễn giảng, giải thích, nói chuyện, kể chuyện, hướng dẫn, trao đổi, thảo luận... Người đã tận dụng tất cả những diễn đàn mà mình tham gia để tố cáo những luận điệu xuyên tạc của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đồng thời khẳng định tính chính nghĩa của cuộc kháng chiến mà nhân dân Việt Nam tiến hành. Đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân, Người tuyên truyền thông qua các hội nghị, các buổi làm việc, gặp gỡ, nói chuyện hay các đợt tập huấn, giáo dục, nhằm giúp toàn quân, toàn dân nhận thức một cách đầy đủ, đúng đắn đường lối, chủ trương của Đảng; nhận diện rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, từ đó củng cố ý chí và niềm tin của quân và dân ta đối với Đảng, tăng cường sự đoàn kết và thống nhất trong toàn lực lượng cách mạng.

Người nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng của tuyên truyền trong việc tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh chống thực dân, đế quốc của dân tộc Việt Nam. Thông qua các diễn đàn, các hội nghị quốc tế, các cuộc gặp gỡ với nhân dân nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là nhân dân chính quốc; những bài nói, bài trả lời phỏng vấn...

trong những chuyến thăm hữu nghị các nước hoặc bài đáp từ trong các buổi lễ đón tiếp nguyên thủ, chính khách nước ngoài đến thăm nước ta, Người đã khéo léo lên án, tố cáo tội ác của thực dân, đế quốc trong cuộc chiến tranh Việt Nam, cho thấy sự thật trái ngược với những luận điệu mà họ cố tình xuyên tạc ở chính quốc cũng như trên thế giới; đồng thời, khẳng định đường lối đối ngoại hòa bình, hữu nghị và hợp tác trên cơ sở tôn trọng chủ quyền, độc lập, bình đẳng và cùng có lợi của Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*phải biết cách nói. Nói thì phải giản đơn, rõ ràng, thiết thực. Phải có đầu, có đuôi, sao cho ai cũng hiểu được, nhớ được*”³. Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, thay mặt Chính phủ lâm thời, Người đã đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Với sự thật lịch sử và lập luận chặt chẽ, sắc bén, bản *Tuyên ngôn* có sức lay động lòng người sâu sắc. Tại đây, Người không chỉ khẳng định chủ quyền quốc gia và quyền độc lập, tự do tất yếu của dân tộc Việt Nam, mà còn lên án mạnh mẽ chính sách thực dân tàn bạo ở Việt Nam trước thế giới: “*bọn thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến cướp đất nước ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa*”⁴, đi ngược lại lý tưởng cao đẹp của nhân loại và khát vọng hòa bình của nhân dân Việt Nam.

Ngày 17/7/1966, trên sóng Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam, đã vang lên *Lời kêu gọi nhân dân cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược (Không có gì quý hơn độc lập, tự do)*⁵ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. *Lời kêu gọi* của Người là minh chứng hùng hồn cho sức mạnh của tuyên truyền. Với lập luận đanh thép, hùng hồn, Người đã vạch trần bản chất và tội ác của đế quốc Mỹ đối với nhân dân Việt Nam; bác bỏ luận điệu của chúng khi vừa

tăng cường chiến tranh trên cả hai miền Nam - Bắc Việt Nam, vừa rêu rao “thiện chí hòa bình” hòng lừa bịp dư luận thế giới. *Lời kêu gọi* đã ca ngợi, khích lệ, cổ vũ tinh thần chiến đấu của quân và dân ta, thôi thúc toàn dân tộc đồng tâm, nhất trí vượt qua mọi khó khăn, thách thức tiến lên giành độc lập, thống nhất cho nước nhà.

Tuyên truyền bằng chữ viết

Phương pháp tuyên truyền bằng chữ viết có khả năng tác động rộng rãi đến người đọc, tạo dư luận và sự đồng cảm trên nhiều lĩnh vực: chính trị, xã hội, đạo đức, thẩm mỹ... Trong thời kỳ chiến tranh cách mạng, phương pháp này được Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng như một công cụ hữu hiệu trong đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù.

Trong phương pháp tuyên truyền bằng chữ viết, sách và báo chí xuất bản có vai trò hết sức quan trọng, trong đó người cầm bút là lực lượng xung kích trong cuộc đấu tranh chính trị, chống các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù, chống những khuynh hướng sai lầm trong nội bộ Đảng và các tổ chức quần chúng, góp phần bảo vệ thành quả cách mạng, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm, đường lối của Đảng. Người căn dặn: “Chiến sĩ ở các mặt trận thì dùng súng chống địch, các bạn thì dùng bút chống địch”⁶.

Báo Le Paria do Người sáng lập là một bản cáo trạng dành cho chủ nghĩa thực dân, phong kiến. Với thông điệp giản dị, dễ hiểu, tờ báo đã đập tan luận điệu “Pháp khai hóa văn minh cho Việt Nam”, thực sự làm tròn mục đích, tôn chỉ của mình là “vũ khí chiến đấu với sứ mạng đã rõ ràng là giải phóng con người”. Với hàng loạt bài viết như: *Dưới cuộc “khai hóa cao cả”*; *Những kẻ đi khai hóa*; *Khai hóa giết người*; *Tâm địa thực dân*; *Tội ác của chủ nghĩa thực dân*; *Nhân đạo thực dân*; *Vực thẩm thuộc địa*; *Công cuộc khai hóa*; *Sự quai đản của công cuộc khai hóa*..., Người đã tố cáo chính sách

“khai hóa” và những chính sách đi ngược lại “tự do, bình đẳng, bác ái” mà thực dân Pháp đã rêu rao ở chính quốc; qua đó, giúp các tổ chức chính trị và nhân dân Pháp cũng như nhân dân thế giới nhận thức đúng về bản chất cuộc chiến tranh phi nghĩa và những chính sách mà thực dân Pháp thi hành tại Việt Nam.

Theo Người, muốn có tài liệu để viết thì phải nghe, hỏi, thấy, xem và ghi⁷. Nhờ áp dụng những phương cách đó, Người đã tích lũy cho mình một kho tư liệu phong phú trên nhiều lĩnh vực: chính trị, kinh tế, xã hội..., phục vụ cho việc tuyên truyền, tố cáo những luận điệu xuyên tạc của thực dân, đế quốc và tay sai. Trong hoàn cảnh chiến tranh, để tuyên truyền phê phán, tố cáo kẻ thù, không gì hiệu quả bằng việc dùng chính tài liệu của chúng để phê phán, tố cáo lại chúng. Trong huấn thị nhân dịp Hội nghị tổng kết Chiến dịch Lê Hồng Phong II, Hồ Chí Minh đã phê bình: “Ta chưa biết trích những câu đăng trong các báo địch oán trách bọn chỉ huy, bọn chính khách, bọn chính quyền thực dân lo ăn chơi, tranh tư lợi, trong lúc binh lính tử trận “không hương hoa, không nước mắt” để làm truyền đơn địch vận, để giải thích cho tù binh và tuyên truyền cho nhân dân trong vùng tạm bị chiếm”⁸.

2. Đặc trưng phương pháp tuyên truyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch

Tính chiến đấu cao

Với yêu cầu: “*Chúng ta phải đánh thắng địch về mặt tuyên truyền, cũng như bộ đội ta đã đánh thắng địch về mặt quân sự!*”⁹, phương pháp tuyên truyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh mang tính chiến đấu cao. Đó là những cuộc luận chiến công khai nhằm cung cấp những thông tin chính xác, khoa học, với lập luận sắc bén nhằm vạch trần dã tâm xâm lược và âm mưu của những luận điệu xuyên tạc do

kẻ thù dựng lên, đồng thời khẳng định chính nghĩa thuộc về dân tộc Việt Nam. Trước khi tuyên truyền, Người thường khảo sát kỹ từng đối tượng, tìm hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, từ đó tiến hành phê phán thẳng thắn, quyết liệt và triệt để.

Những bài tuyên truyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng bằng những luận điểm và luận cứ vững chắc, logic, mạch lạc, ngôn từ trong sáng, dễ hiểu..., thể hiện sự sắc sảo trong tư duy, tinh táo trong lý trí, quyết liệt trong hành động; đồng thời, thể hiện tình cảm tha thiết của một vị lãnh tụ yêu nước, yêu chuộng hòa bình và công lý - những giá trị mang tính phổ quát được cộng đồng thế giới công nhận.

Với tư duy sắc sảo, nhạy bén, Người nắm bắt một cách chính xác, đầy đủ diễn biến tình hình trong nước và quốc tế. Không những thế, bằng trí tuệ mẫn tiệp, Người nhận thức rõ quy luật vận động và dự báo những xu hướng có thể xảy ra. Có thể nói, phương pháp tuyên truyền của Người là “những đòn tấn công” mang tính chủ động, kịp thời, thậm chí đón đầu những âm mưu và thủ đoạn của kẻ thù. Đó cũng là những “bản tin thời sự” phản ánh một cách chân thực, toàn diện thực tiễn, được cập nhật thường xuyên, liên tục, tạo hiệu ứng mạnh mẽ đối với người đọc, người nghe và người quan sát.

Tính khoa học

Hoạt động tuyên truyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân Việt Nam có sức thuyết phục lớn bởi tính khách quan, trung thực và khoa học, hoàn toàn không phải là “nói lấy được”, vô căn cứ. Người khẳng định: “Người tuyên truyền không điều tra, không phân tích, không nghiên cứu, không hiểu biết quần chúng, chỉ gặp sao nói vậy, bạ gì viết nấy, nhất định thất bại”¹⁰. Do đó, Người nhắc nhở: “Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng

sự thực. Có nói sự thực thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều người nghe”¹¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường sử dụng một lượng thông tin khổng lồ, với những số liệu chính xác được chọn lọc từ những tư liệu trong nước và nước ngoài, đặc biệt là nguồn tư liệu từ chính quốc đăng trên các báo hay được lưu trữ tại các thư viện. Chẳng hạn, khi phê phán những luận điệu xuyên tạc của thực dân Pháp, Người trích dẫn thông tin từ các báo: *La Dépêche Coloniale*, *Le Liberaire*, *Le Journal France - Indochine* của Pháp. Khi phê phán những luận điệu xuyên tạc của đế quốc Mỹ, Người trích dẫn thông tin từ các báo: *La Tribune nationale*, *The New York Times*, *Đài Tiếng nói Hoa Kỳ*, *Tin tức Mỹ* và báo cáo thế giới... Đây là một cách viết khá quen thuộc và mang lại hiệu quả cao, trên cơ sở “nói có sách, mách có chứng”.

Đặc biệt, để tăng tính thuyết phục trong tuyên truyền chống lại các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sử dụng cơ sở lý luận và thực tiễn, trong đó có luật pháp của chính quốc và luật pháp quốc tế. Đặc biệt, Người đã dựa trên cơ sở pháp lý được các nước Đồng minh tuyên bố tại Hội nghị Têhêrăng và Cựu Kim Sơn “công nhận những nguyên tắc dân tộc bình đẳng”¹² để kêu gọi các nước Đồng minh công nhận nền độc lập của Việt Nam.

Người khẳng định, *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của Cách mạng Pháp (năm 1789) đã công khai thừa nhận các quyền tự do, dân chủ như: tự do thân thể, tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, quyền bình đẳng trước pháp luật, quyền chống áp bức... Song, giai cấp tư sản Pháp đã phản bội lại các nguyên tắc tự do, bình đẳng, bác ái được ghi rõ trong *Tuyên ngôn*, tiến hành chiến tranh xâm lược nhằm thống trị và nô dịch các thuộc địa, trong đó có Việt Nam. Người cũng nhiều lần dẫn lại *Tuyên ngôn độc lập* của nước Mỹ (năm 1776) - bản *Tuyên ngôn* được thế giới biết đến bởi chân lý “tất cả

mọi người sinh ra đều bình đẳng” và nêu cao những quyền bất khả xâm phạm của con người: “quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”. Thế nhưng, chân lý đó đã bị chính giới Mỹ phản bội khi liên tục đưa quân đội, vũ khí và các phương tiện chiến tranh xâm lược Việt Nam, rồi bao biện trước dư luận rằng chúng đến Việt Nam để “giúp đỡ” và “viện trợ”.

Tính phù hợp với đối tượng tuyên truyền

Với cán bộ, đảng viên và nhân dân, sự tố cáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với những luận điệu xuyên tạc của kẻ thù nhằm tạo nên sự thống nhất trong nhận thức và hành động, tránh những tư tưởng sai lầm, tránh sự hoang mang, dao động, từ đó đoàn kết, nhất trí, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn quân và toàn dân thực hiện các mục tiêu chung của cách mạng.

Người đã gửi thư, điện đến giới cầm quyền Pháp như: Camilo Đovila, Lêông Ácsimbô, Anbe Xarô; gửi tới Tổng thống Mỹ Toruman, Kennodi, Nixon... Hướng đến đối tượng là kẻ thù trực tiếp, những bài nói, bài viết của Người thể hiện sự phong phú trong cách diễn đạt và cả trong việc bộc lộ thái độ: có những bài sục sôi, căm giận; có những bài nhẹ nhàng nhưng sâu sắc, thâm thúy; lại có những bài đầy tính châm biếm, trào lộng... Bên cạnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng gửi nhiều thông điệp tố cáo những luận điệu xuyên tạc của kẻ thù đến nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới và ở chính quốc. Phân biệt rõ đế quốc Mỹ là kẻ thù, nhân dân Mỹ là bạn của nhân dân Việt Nam, Người viết: “Việt Nam và nước Mỹ cách xa nhau nửa quả địa cầu. Nhân dân Mỹ và nhân dân Việt Nam không thù không oán. Nhân dân Việt Nam kính trọng các bạn là một dân tộc đầu tiên đã phát cờ chống chủ nghĩa thực dân (1775 - 1783) và chúng tôi mong muốn có quan hệ hữu nghị với các bạn. Nhân dân Việt Nam đang kiên quyết phấn đấu để thực hiện hòa bình thống nhất đất nước của mình như Hiệp định Giơnevơ đã quy định”¹³.

Người thể hiện sự xúc động khi thấy ngày càng có nhiều thanh niên Mỹ hy sinh vô ích ở Việt Nam do chính sách của giới cầm quyền Mỹ. Người cảm ơn các vị nghị sĩ, các trí thức và lãnh đạo tôn giáo, các đoàn thể công nhân, chị em phụ nữ, thanh niên và sinh viên Mỹ đã cương quyết bảo vệ chính nghĩa, góp thêm tiếng nói yêu cầu đế quốc Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam theo Hiệp nghị Giơnevơ (năm 1954). Cùng với đó là những bài viết của Người về đề tài quốc tế, về phe xã hội chủ nghĩa, nhằm vạch trần bộ mặt thật của chủ nghĩa đế quốc, thứ học thuyết giả hiệu, lừa bịp của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

Thực hiện những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tuyên truyền đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù, thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, chúng ta cần:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức, tư tưởng, củng cố niềm tin trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân; hạn chế và đi đến loại bỏ triệt để những tư tưởng hoang mang, dao động do chưa được tiếp cận thông tin chính thống.

Thứ hai, đa dạng hóa hình thức và phương pháp tuyên truyền. Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động triệt để lợi dụng không gian mạng để tuyên truyền, bịa đặt nhằm phủ nhận thành quả cách mạng Việt Nam. Do đó, chúng ta phải đa dạng hóa tối đa hình thức và phương pháp tuyên truyền: sách, báo xuất bản, mạng xã hội, văn hóa, văn nghệ..., từ đó chủ động, kịp thời cung cấp, định hướng thông tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

(Xem tiếp trang 43)

- Tăng cường nguồn nhân lực, đồng thời nâng cao năng lực nghiên cứu, đánh giá và dự báo các vấn đề mới liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là việc triển khai thực hiện ở mức độ cao hơn các cam kết, các FTA để chủ động điều chỉnh chính sách và có biện pháp phù hợp...

Có thể khẳng định, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước, Việt Nam sẽ thực hiện tốt mục tiêu hội nhập quốc tế, đó là chủ động và tích cực hội nhập quốc tế nhằm củng cố môi trường hòa bình, tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi để phát triển đất nước nhanh và bền vững, nâng cao đời sống nhân dân; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tích cực quảng bá hình ảnh Việt Nam, bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc; tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia, nâng cao vị thế,

uy tín quốc tế của đất nước, góp phần tích cực vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ trên thế giới. ♦

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa VI)*, Hà Nội, 1989, tr. 40.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1991, tr. 147.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 326.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1992, tr. 15.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 119.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, t. 60, tr. 876.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 113-114.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 83-84.
- 9, 10. Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về hội nhập kinh tế quốc tế, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-22-NQ-TW-nam-2013-Hoi-nhap-quoc-te-203954.aspx>.
- 11, 12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 1, tr. 164, 117-118.

PHƯƠNG PHÁP TUYÊN TRUYỀN...

(Tiếp theo trang 37)

Đặc biệt, cần tăng cường hình thức đối thoại trực tiếp giữa các cấp ủy, cán bộ, đảng viên với nhân dân; tích cực triển khai công tác tuyên truyền miệng, phát huy dân chủ trong nội bộ Đảng và ngoài xã hội; kiên trì khắc phục những khuyết điểm, yếu kém trong lãnh đạo, quản lý, không để các thế lực thù địch, phản động có cơ hội lợi dụng để chống phá Đảng, Nhà nước.

Thứ ba, nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền. Nội dung tuyên truyền cần thể hiện sự sắc sảo trong tư duy, sắc bén trong lập luận, logic trong biểu đạt, văn phong trong sáng, dễ hiểu, dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn. Điều này đòi hỏi đội ngũ tuyên truyền viên phải là những người có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ

lý luận cao, am hiểu kiến thức xã hội... mới đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Có thể khẳng định, phương pháp tuyên truyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù là những bài học có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần xây dựng và phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh mới hiện nay. ♦

- 1, 9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t. 8, tr. 491.
- 2, 5, 7, 8, 13. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 1, tr. 31; t. 15, tr. 131; t. 18, tr. 206; t. 6, tr. 460; t. 13, tr. 307.
- 3, 6, 10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 5, tr. 191, 210, 340.
- 4, 11, 12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 4, tr. 1, 172, 3.